TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2022/QĐST-DS	*S, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản "*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị Lệ T,** sinh năm: 1987

Bị đơn: Bà Lê Hờ N, sinh năm: 1990 (tên gọi khác: Sô Thị N1, Mí B).

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Lê Hờ N thừa nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Dương Thị Lệ T số tiền gốc 35.000.000đ *(Ba mươi lăm triệu đồng)* về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Thời gian trả: Tháng Tháng 3/2023 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2024 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2025 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2026 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2027 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2028 trả 5.000.000đ; Tháng 3/2029 trả 5.000.000đ.

Trường hợp quyết định có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Bị đơn Lê Hờ N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 875.000đ nhưng được giảm 437.000đ vì thuộc hộ cận nghèo do UBND xã S1, huyện S đang quản lý, nên bị đơn Lê Hờ N còn phải nộp 438.000đ. Trả lại cho nguyên đơn Dương Thị Lệ T 1.210.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002759 ngày 06/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- CCTHADS huyện S (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Nam Trung